

## HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH VỀ CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA THEO ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH TƯ PHÁP

Đại úy, ThS. VŨ DUY CÔNG \*

**C**ải cách tư pháp là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đảm bảo các quyền cơ bản của công dân.

Chính vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều văn bản chủ trương về cải cách tư pháp như: văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, XI; Nghị quyết số 08/2002/NQ-BCT về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới và Nghị quyết số 49/2005/NQ-BCT của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 nhằm từng bước hoàn thiện các cơ quan tư pháp. Quá trình cải cách tư pháp liên quan đến rất nhiều công việc như: hoàn thiện hệ thống pháp luật hình sự và tố tụng hình sự, hoàn thiện các cơ quan tư pháp, trong đó có Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra là một trong những cơ quan tiến hành tố tụng, có nhiệm vụ phòng ngừa, phát hiện, điều tra các vụ án hình sự thuộc thẩm quyền. Trong những năm qua, đặc biệt từ khi Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự 2004 có hiệu lực, Cơ quan Cảnh sát điều tra trên toàn quốc đã được bố trí sắp xếp lại và hoàn thiện không ngừng về tổ chức và hoạt động, mọi hoạt động cơ bản đã đi vào nề nếp. Hiệu quả công tác điều tra, xử lý tội phạm theo Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 được nâng lên rõ rệt. Tính từ năm 2005 đến năm 2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp trên toàn quốc đã khởi tố, điều tra 514.623 vụ, 796.004 bị can. Kết quả xử lý: Kết luận điều tra đề nghị truy tố 434.892 vụ (đạt 84,50%), 746.432 bị can (đạt 93,77%)<sup>1</sup>. Mặt khác, do công tác chuẩn bị được

thực hiện tốt ngay từ đầu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện được tăng thẩm quyền đã hoàn thành nhiệm vụ được giao; chất lượng điều tra, khám phá các vụ án hình sự được đảm bảo và nâng cao hơn trước, số vụ oan sai giảm đáng kể; các trường hợp Viện Kiểm sát trả hồ sơ để điều tra bổ sung không đáng kể. Bên cạnh đó việc phối hợp giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các cấp với các cơ quan tư pháp cùng cấp trong bắt, tạm giữ, tạm giam, truy tố, xét xử... đã có hiệu quả hơn... Điều đó chứng tỏ hoạt động của Cơ quan Cảnh sát điều tra theo Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 đã có nhiều ưu điểm và phát huy tác dụng, góp phần hiện thực hóa quan điểm của Đảng và Nhà nước về cải cách tư pháp. Tuy nhiên, sau gần 9 năm hoạt động theo mô hình mới thì Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng đã bộc lộ những hạn chế, vướng mắc nhất định. Những hạn chế này làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của công tác điều tra tội phạm nói riêng và công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm nói chung. Chính vì vậy, cần phải có hướng hoàn thiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Cơ quan này và góp phần thực hiện chiến lược cải cách tư pháp của Đảng và Nhà nước.

Qua nghiên cứu cho thấy, quy định của pháp luật hiện nay về Cơ quan Cảnh sát điều tra có một số vướng mắc, bất cập sau:

-----  
\* P. Trưởng Phòng QLĐT - Trường T39.

*Một là*, về kết cấu các lực lượng trong Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các cấp.

- Đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an: theo quy định của Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự hiện hành thì tổ chức của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an gồm có các lực lượng: Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội; Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng; Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ; Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra. Tuy nhiên, qua nghiên cứu cho thấy hiện nay ở Tổng cục Cảnh sát phòng chống tội phạm Bộ Công an có hai lực lượng cũng thực hiện nhiệm vụ chính trong phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm, đó là Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao và Cục Cảnh sát môi trường. Hai lực lượng này không có chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực công nghệ cao và lĩnh vực môi trường (đã có các cơ quan quản lý nhà nước khác quản lý) mà chỉ chuyên về đấu tranh chống tội phạm trong các lĩnh vực này nhưng theo pháp luật tổ tụng hình sự hiện hành thì hai lực lượng này chỉ là những cơ quan có quyền tiến hành một số hoạt động điều tra. Đây là điểm bất cập cần nghiên cứu, hoàn thiện vì hiện nay tội phạm sử dụng công nghệ cao và tội phạm về môi trường là những loại tội phạm gây ra những hậu quả rất nghiêm trọng cho xã hội cần thiết phải có sự quan tâm đúng mức đến cả cơ sở pháp lý, biện pháp và lực lượng đấu tranh.

- Đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh: Khoản 2 Điều 9 Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 quy định: "Tổ chức của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh gồm có Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra"<sup>2</sup>. Từ quy định này, chúng tôi thấy có một số vấn đề cần phải xem xét.

Vấn đề thứ nhất là, hiện nay tham nhũng đang là vấn nạn của quốc gia, thậm chí Đảng và Nhà nước ta đã coi nạn tham nhũng là một trong 4 nguy cơ của Đảng. Mặt khác, tội phạm tham nhũng là hành vi nguy hiểm nhất trong các hành vi liên quan đến tham nhũng. Tuy nhiên, trong Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh lại không có lực lượng chuyên trách phát hiện, điều tra loại tội phạm này mà hiện nay chỉ được tổ chức thành một Đội thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ. Điều này dẫn đến hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý loại tội phạm này đương nhiên sẽ bị ảnh hưởng.

Vấn đề thứ hai là, tương tự Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an thì ở Công an cấp tỉnh có Phòng Cảnh sát môi trường. Tuy nhiên, theo pháp luật Tố tụng hình sự hiện hành thì lực lượng này cũng chỉ là cơ quan tiến hành một số hoạt động điều tra chứ không phải là lực lượng điều tra chuyên trách. Điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến công tác phòng, chống tội phạm và các vi phạm liên quan đến môi trường.

*Hai là*, mô hình tổ chức hiện nay theo Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 có ưu điểm là gắn kết được hoạt động điều tra trinh sát và điều tra theo tố tụng. Tuy nhiên, qua 8 năm thực hiện mô hình này thì trong Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp lại xuất hiện tình trạng buông lỏng công tác nghiệp vụ cơ bản (phòng ngừa) do phải tập trung lực lượng trinh sát vào việc giải quyết các vụ việc có dấu hiệu hình sự. Điều này dẫn đến hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản thấp, quản lý địa bàn và các đối tượng hình sự yếu, tính chủ động trong phòng ngừa tội phạm bị giảm sút<sup>3</sup>.

*Ba là*, mô hình Cơ quan Cảnh sát điều tra hiện nay được tổ chức theo hướng chuyên sâu, trong Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp có các Cục (Cấp Bộ), Phòng (Cấp tỉnh), Đội (Cấp huyện) chuyên trách về điều tra các loại tội phạm theo thẩm quyền được giao. Tuy nhiên

qua thực tiễn hoạt động đã nảy sinh hiện tượng Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp gặp khó khăn trong việc quản lý Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp mình do nhiều việc, vừa đảm nhiệm tư cách tổ tụng vừa đảm nhiệm các trách nhiệm quản lý hành chính khác. Mặt khác, do các lực lượng điều tra theo chuyên trách nên có biểu hiện hoạt động “độc lập”, ít có sự phối kết hợp, trao đổi thông tin trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

*Bốn là*, về thẩm quyền điều tra, Khoản 2 Điều 11 Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 quy định: “Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh điều tra các vụ án hình sự về các tội phạm quy định tại khoản 1 Điều này khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Toà án nhân dân cấp tỉnh hoặc các tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện nhưng xét thấy cần trực tiếp điều tra”.

Tiếp đó, tại Khoản 3 Điều 11 Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 quy định: “Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an điều tra các vụ án hình sự về những tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh nhưng xét thấy cần trực tiếp điều tra”.

Từ những quy định trên, có thể thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp trên có quyền điều tra những vụ án hình sự thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp dưới nếu thấy “cần” trực tiếp điều tra. Tuy nhiên, qua nghiên cứu cho thấy chưa quy định nào giải thích rõ khi nào là “cần”, khi nào thì “không cần” trực tiếp điều tra. Điều này sẽ dẫn đến sự không rõ ràng, tùy tiện vận dụng trong thực tiễn. Mặt khác, điều này sẽ dẫn đến làm giảm vai trò của các cơ quan đầu não trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổng kết thực tiễn và hướng dẫn áp dụng pháp luật thống nhất; đồng thời nó còn tạo ra những xáo trộn không nhỏ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng dẫn đến số lượng lớn vụ án phải ủy quyền cho

Viện Kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm<sup>4</sup>.

*Năm là*, trong Thông tư 12/2004/TT-BCA(V19) quy định về quyền hạn của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an cũng là cơ quan có thẩm quyền điều tra một số vụ án hình sự khi được Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh và Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an giao khi thấy “cần thiết”. Tính “cần thiết” ở đây cũng không được quy định rõ ràng. Chính vì vậy, cần xem xét quy định lại nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh, cấp Bộ theo hướng rõ ràng hơn.

*Sáu là*, Khoản 3 Điều 11 Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 quy định: “Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an điều tra các vụ án hình sự về những tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh nhưng xét thấy cần trực tiếp điều tra”<sup>5</sup>. Quy định này cho thấy có điểm chưa rõ ở chỗ tội phạm đặc biệt nghiêm trọng thì đã được quy định trong Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, khái niệm tội phạm “phức tạp” thì chưa được văn bản luật nào giải thích. Đây là vấn đề cần nghiên cứu thêm để tránh vận dụng tùy tiện trong thực tiễn.

*Bảy là*, chủ trương tăng thẩm quyền cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện là cần thiết. Tuy nhiên, qua thực tiễn áp dụng cho thấy, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện điều tra, giải quyết trên 80% số vụ án xảy ra ở các tỉnh, thành phố. Trong khi đó, việc tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện, kinh phí nghiệp vụ, đặc biệt là số lượng Điều tra viên để đáp ứng số lượng án quá lớn của cơ quan này lại chưa được quan tâm đúng mức. Điều này dẫn đến kết quả hoạt động điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa cao và nhiều mục tiêu đặt ra khó có thể

đạt được.

Trên cơ sở những hạn chế, bất cập của pháp luật quy định về Cơ quan Cảnh sát điều tra, như trên, chúng tôi mạnh dạn đề xuất một số biện pháp hoàn thiện như sau:

*Thứ nhất*, các quan điểm của Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định tính chất quan trọng của công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm: tham nhũng, môi trường và tội phạm sử dụng công nghệ cao. Chính vì vậy, để hiện thực hóa quan điểm của Đảng và Nhà nước thì trong hệ thống các cơ quan tố tụng phải có bộ phận chuyên trách điều tra, xử lý các loại tội phạm này. Trên cơ sở nhận thức như trên, việc xem xét cơ cấu một cách hợp lý các lực lượng: Cảnh sát phòng chống tội phạm tham nhũng, Cảnh sát phòng chống tội phạm môi trường, Cảnh sát phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao là những lực lượng điều tra chuyên trách ở Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an là vấn đề cần thiết. Đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh thì lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao có thể cơ cấu là một bộ phận trong lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ. Theo đó, đề xuất sửa đổi Khoản 1 và Khoản 2 Điều 9 Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự như sau:

Khoản 1 Điều 9: “Tổ chức của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an gồm có Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về môi trường, Cục cảnh sát điều tra tội phạm sử dụng công nghệ cao và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra.”

Khoản 2 Điều 9: “Tổ chức của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh gồm có Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về

trật tự quản lý kinh tế và chức vụ, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về môi trường và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra.”

*Thứ hai*, để khắc phục tình trạng buông lỏng công tác nghiệp vụ cơ bản (phòng ngừa) do phải tập trung lực lượng trinh sát vào việc giải quyết các vụ việc có dấu hiệu hình sự trong Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp thì cần điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ theo hướng sau:

- Đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an: Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an giao cho Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an tiếp nhận điều tra một số vụ án đã rõ đối tượng thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an để giảm tải cho các Cục điều tra. Bên cạnh đó, các Cục điều tra (trật tự xã hội, tham nhũng, kinh tế, môi trường, công nghệ cao) tập trung làm tốt công tác nghiệp vụ cơ bản, điều tra trinh sát và điều tra tố tụng theo thẩm quyền được giao.

- Đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh: Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra giao cho Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp nhận, điều tra một số vụ án đã rõ đối tượng và một số vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội để giảm tải cho đơn vị này. Đồng thời, các Phòng Cảnh sát điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh tập trung vào công tác nghiệp vụ cơ bản, phòng ngừa tội phạm; chỉ điều tra tố tụng đối với những vụ án hình sự đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp do đơn vị trực tiếp xác lập, đấu tranh trinh sát và điều tra tố tụng.

- Đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện: căn cứ vào thực tiễn, tình hình diễn biến của tội phạm và số lượng Điều tra viên, Trinh sát viên; Bộ nên giao cho Giám đốc Công an cấp tỉnh bố trí thành lập các Đội điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện cho phù hợp, nhưng phải duy trì



hoặc tái lập Đội điều tra tổng hợp để tiếp nhận điều tra các vụ án đã rõ đối tượng nhằm giám tải cho các Đội Cảnh sát điều tra. Các Đội Cảnh sát điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện phải tập trung làm tốt công tác nghiệp vụ cơ bản, đấu tranh trình sát để chủ động phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

*Thứ ba*, cần xem xét lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra theo hướng tham mưu giúp việc đắc lực cho Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp trong việc quản lý Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp mình. Mặt khác, cần tiếp tục tăng cường cơ chế trao đổi thông tin, hỗ trợ lẫn nhau giữa các lực lượng điều tra trong cùng một Cơ quan Cảnh sát điều tra dưới sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra nhằm tránh biểu hiện hoạt động “độc lập”, ít có sự phối kết hợp, trao đổi thông tin trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

*Thứ tư*, để khắc phục sự tùy tiện trong vận dụng quy định của Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự về thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an thì cần có sự quy định, giải thích rõ hơn về thẩm quyền của hai cơ quan này. Theo đó, đối với các cụm từ như “xét thấy cần trực tiếp điều tra” hoặc vụ án “phức tạp” thì các ngành có liên quan mà trực tiếp nhất là Bộ Công an cần có sự giải thích rõ ràng trường hợp nào là “cần thiết”, như thế nào là “phức tạp” vì hiện nay chưa có hướng dẫn vấn đề này. Việc này chính là thực hiện một trong những mục đích của việc hoàn thiện pháp luật về tổ chức Cơ quan điều tra là: Cơ quan điều tra cấp trung ương (cấp Bộ) chỉ điều tra những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp liên quan nhiều cấp, nhiều ngành và từ hai địa phương cấp tỉnh trở lên hoặc người phạm tội là người có chức vụ, quyền hạn cao cấp ở cấp tỉnh<sup>6</sup>.

*Thứ năm*, đối với thẩm quyền của các lực lượng trong Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp cũng cần quy định rành mạch hơn, đặc biệt

là thẩm quyền của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh và Bộ Công an với các lực lượng điều tra chuyên trách khác trong cùng một Cơ quan Cảnh sát điều tra; giữa Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng ở Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an.

*Thứ sáu*, để tạo điều kiện cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện thực hiện có hiệu quả chủ trương tăng thẩm quyền thì cần làm tốt một số vấn đề sau:

- Điều chỉnh chức năng, quyền hạn của các đội điều tra ở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện theo hướng tăng vai trò của Đội điều tra tổng hợp, giám tải cho Đội điều tra tội phạm về trật tự xã hội;

- Bổ sung đủ số lượng cán bộ, điều tra còn thiếu so với biên chế được giao; có kế hoạch tăng cường, bù đắp số biên chế hao hụt tự nhiên trong những năm tới; đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho đội ngũ trình sát viên và điều tra viên;

- Sắp xếp, bố trí điều tra viên giữa các Đội điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện hợp lý, phù hợp với thực tế số vụ án hình sự xảy ra thuộc thẩm quyền điều tra của các Đội điều tra, ưu tiên tăng cường điều tra viên cho các Đội phải thụ lý nhiều án.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện như trụ sở làm việc, nhà tạm giữ, kho vật chứng, phương tiện đi lại, công tác... nhằm tạo điều kiện để cơ quan này hoàn thành nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền mới./.

<sup>1</sup> Báo cáo tổng kết thực hiện Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004 trong Công an nhân dân.

<sup>2</sup> Điều 9 Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004.

<sup>3</sup> Trần Trọng Lượng (2012), Một số ý kiến về điều chỉnh mô hình Cơ quan điều tra trong tình hình hiện nay, CAND, (10), Trang 109

<sup>4</sup> Dự thảo báo cáo tổng kết 8 năm thi hành Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và đề xuất sửa đổi, bổ sung, Tr 12, 13.

<sup>5</sup> Điều 11 Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự năm 2004.

<sup>6</sup> Dự thảo báo cáo tổng kết thực tiễn 8 năm thi hành Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và đề xuất sửa đổi, bổ sung, Tr 34.